TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2019/HS-PT
Ngày 20 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**
Các Thẩm phán : Ông **Nguyễn Tuấn Long**
: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 173/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Võ Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 245/2019/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Thị H**, sinh năm 1975, tại Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn X, xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ T và bà Nguyễn Thị L; Có chồng và 04 con; Tiền án: Bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 66/2018/HS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 09/6/2019; Tạm giam ngày 18/6/2019: Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Đinh Thị H2 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 09 tháng 6 năm 2019, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang phối hợp với Công an phường Vĩnh Phước tiến hành kiểm tra tại một ngôi nhà thuộc Tổ 20 Trường Phúc, Vĩnh Phước, Nha Trang đã phát hiện và thu giữ của Võ Thị H 3.880.000đ, một điện thoại hiệu OPPO sử dụng số thuê bao 0339011742 đồng thời thu giữ

27,439g Heroin và 2,274g Methamphetamine và một số vật dụng khác của Đinh Thị H2. Tại đây, Đinh Thị H2 khai nhiều lần mua ma túy của một người tên H3 (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá từ 4.000.000đ đến 5.000.000đ sau đó phân nhỏ bán lại kiếm lời. Võ Thị H khai nhận: Từ đầu tháng 5/2019, H thường đến khu vực Trường Phúc, Vĩnh Phước, Nha Trang gặp và mua ma túy (của một người không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 3.000.000đ sau đó bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/6/2018, Võ Thị H bán cho Nguyễn Ngọc H4 01 tép Heroin với giá 80.000đ. Sau khi bán hết ma túy trong người, H đến nhà Đinh Thị H2 ngồi chơi. Khi đó, H2 đang ngồi phân nhỏ ma túy thì bị kiểm tra bắt giữ. Trước đó, ngày 08 và 09/6/2019, H cũng đã hai lần bán ma túy (mỗi lần bán hai tép heroin và 01 gói ma túy đá) cho H4.

Tại bản án sơ thẩm số 245/2019/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Thị H 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án số 66/2018/HS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng, tuyên phạt Đinh Thị H2 12 năm tù và 10 triệu đồng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, bị cáo Võ Thị H có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa, bị cáo khai đã bán ma túy trong thời gian 02 tháng, thu lợi mỗi ngày 300.000đ và cho là bản án sơ thẩm đã kết tội bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhưng đề nghị xem xét giảm hình phạt tù và hình phạt bổ sung vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện con bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thu thập. Đã đủ cơ sở xác định Võ Thị H đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc H4.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về mua bán chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình và áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về tình tiết

"tái phạm" là đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và quyết định mức hình phạt phù hợp nên kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 251, Khoản 5 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Võ Thị H 08 (tám) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án số 66/2018/HS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang (theo Khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự), bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (09/6/2019); Thời hạn tạm giữ từ ngày 23/3/2017 đến ngày 31/3/2017 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng);

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ GĐKT 2;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Thị Nghĩa